

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **6076** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **15** tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới
Việt Nam-Lào đến năm 2020**

**THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
/A CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

CÔNG VĂN BẢN

Số: **1684**
Ngày **24** tháng **12** năm 20**12**
Ưu hồ sơ:

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ và Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 189/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ;

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 5745/VPCP-QHQT ngày 02 tháng 8 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ về việc quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Campuchia, Việt Nam-Lào đến năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thương mại miền núi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

1. Phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào phải đảm bảo phát huy được vai trò của các loại hình chợ với nhiều công năng, kết hợp truyền thống với hiện đại hoá lưu thông hàng hoá để thúc đẩy sản xuất phát triển, nâng cao thu nhập và chất lượng sống của cư dân biên giới, thu hẹp dần khoảng cách phát triển giữa khu vực biên giới với các khu vực khác của mỗi nước.

2. Phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào hợp lý và có trọng điểm, vừa khai thác được các lợi ích thương mại biên giới tương thích với các điều kiện, yếu tố phát triển kinh tế, xã hội, góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong các chủ trương, chính sách của hai nước Việt Nam và Lào về

phát triển thương mại biên giới, phù hợp với quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, phát triển thương mại của địa phương và quy hoạch của các ngành kinh tế, giao thông, đất đai; vừa giữ gìn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống của khu vực biên giới hai nước, góp phần củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp của hai dân tộc Việt Nam và Lào.

3. Phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào hiệu quả và bền vững, phải tuân thủ các tiêu chuẩn về xây dựng chợ; đảm bảo trình độ chuyên nghiệp trong quản lý chợ và tăng cường cơ sở vật chất-kỹ thuật, từng bước áp dụng các phương thức giao dịch, kinh doanh hiện đại; Nhà nước tiếp tục tăng cường hỗ trợ đầu tư, đồng thời từng bước đẩy nhanh xã hội hoá trong đầu tư phát triển chợ cửa khẩu ở những nơi thuận lợi; đảm bảo phát huy truyền thống đoàn kết, hữu nghị của hai dân tộc Việt Nam và Lào, giữ gìn an ninh biên giới và bảo vệ môi trường.

4. Phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào phải có sự phối hợp liên ngành, liên cấp của hai nước để hoàn thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy kinh tế miền núi, biên giới phát triển theo hướng thương mại hoá, mở rộng việc chuyển dịch lao động sang khu vực dịch vụ và tạo việc làm mới ở khu vực biên giới, thu hút người dân và thương nhân đến tham gia hoạt động của chợ, thu hút các nguồn lực đầu tư xây dựng chợ.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu tổng quát

Mục tiêu cơ bản phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào là nhằm đáp ứng yêu cầu trao đổi, mua bán hàng hoá của cư dân hai bên biên giới và bảo đảm cho các thị trường hàng hoá ở khu vực biên giới được hình thành và phát triển ổn định. Thông qua hoạt động của mạng lưới chợ biên giới để thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng, mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả hoạt động thương mại, nâng cao mức sống và tăng thu nhập, góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững cho cư dân biên giới hai nước; kết hợp với phục vụ hoạt động kinh doanh và xuất nhập khẩu hàng hoá của thương nhân mà thúc đẩy phát triển thị trường và thương mại biên giới, gắn kết với thị trường trong và ngoài nước. Qua đó rút ngắn khoảng cách phát triển của vùng biên giới với các vùng khác của mỗi nước, góp phần xây dựng và thúc đẩy tuyến biên giới chung Việt Nam-Lào phát triển bền vững trong hòa bình hữu nghị, hợp tác và thịnh vượng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2015, mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào có kết cấu và được phân bố hợp lý; phương thức giao dịch được nâng cao, nhất là ở các chợ cửa khẩu; nâng cao trình độ quản lý chợ theo hướng chuyên nghiệp, xây dựng được môi trường cạnh tranh lành mạnh. Thông qua mạng lưới chợ biên giới, đáp ứng được 60-70% nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống sinh hoạt hàng ngày của cư dân hai bên biên giới; 60% nhu cầu về

hàng hóa và dịch vụ phục vụ kinh doanh thương mại và xuất nhập khẩu của thương nhân Việt Nam và Lào ở trong và ngoài khu vực biên giới. Bình quân hàng năm tại các chợ trong giai đoạn 2011-2015: doanh thu bán lẻ hàng hóa tăng 19-20%, doanh thu bán buôn hàng hóa tăng 14-15%.

Hoàn thành 90% số lượng chợ thuộc hạng mục cải tạo (mở rộng và nâng cấp); xây dựng mới 60-70% số chợ dân sinh biên giới, bán lẻ hàng hóa phục vụ cư dân hai bên biên giới là chủ yếu và 40-50% số chợ cửa khẩu vừa bán lẻ, vừa thu gom tập trung và bán buôn phát luồng hàng hóa phục vụ cả hoạt động kinh doanh thương mại và xuất nhập khẩu của thương nhân hai nước trong và ngoài khu vực biên giới.

- Đến năm 2020, phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào toàn diện, bao gồm chợ biên giới ở các xã biên giới và cửa khẩu phụ hoạt động mua bán theo mô hình kinh doanh chuỗi và chợ phiên; chợ cửa khẩu ở cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính phát huy đầy đủ các chức năng của chợ bán buôn, bán lẻ tổng hợp, áp dụng phương thức giao dịch và kinh doanh theo hướng hiện đại, hình thành mạng lưới phân phối hàng hoá thông suốt, quản lý chợ chuyên nghiệp, cấu trúc hợp lý và trang thiết bị đầy đủ.

Thông qua mạng lưới chợ biên giới, đáp ứng tuyệt đại bộ phận nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ cho sản xuất và đời sống thường ngày của cư dân hai bên biên giới, phục vụ cho hoạt động kinh doanh thương mại và xuất nhập khẩu của thương nhân Việt Nam và Lào trong và ngoài khu vực biên giới. Bình quân hàng năm, tại các chợ trong giai đoạn 2016-2020: doanh thu bán lẻ hàng hóa tăng 15-16%, doanh thu bán buôn hàng hóa tăng 17-18%.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Phát triển loại hình chợ biên giới (chợ dân sinh chuyên bán lẻ hoặc chủ yếu là bán lẻ) ở xã biên giới gắn với cửa khẩu phụ, lối mở qua biên giới để hình thành các điểm thị trường, bảo đảm thuận tiện và hiệu quả cao cho hoạt động mua bán, hình thành thói quen trao đổi, mua bán hàng hoá qua chợ cho cư dân biên giới hai nước và thu hút thương nhân đến tham gia kinh doanh.

- Chợ biên giới là kênh phân phối hàng hoá chủ yếu cho cư dân biên giới hai nước nên cần hướng vào mục tiêu mở rộng các chuỗi kinh doanh để cung ứng hàng hoá thuận tiện cho người dân, tăng cường khai thác cơ sở vật chất của chợ để đáp ứng và kích thích nhu cầu về đời sống vật chất và văn hoá của cư dân biên giới, chú trọng phát huy tác dụng hỗ trợ của thương nhân ở các trung tâm kinh tế để phát triển các chuỗi cung ứng hàng hóa đến tận chợ biên giới.

- Đầu tư xây dựng chợ biên giới với quy mô nhỏ, xây dựng kiên cố và bán kiên cố, bố trí không gian kiến trúc phù hợp với đặc điểm hoạt động mua bán, sản xuất, tiêu dùng và giao lưu văn hóa-xã hội ở từng nơi. Trong đó, cần chú trọng đến việc tạo mặt bằng, xây dựng nhà và nền chợ, dành diện tích (sân, bãi) thỏa đáng để cư dân biên giới hai nước trao đổi sản phẩm.

- Phát triển ngành hàng và lực lượng kinh doanh trong chợ biên giới theo hướng gia tăng số hộ kinh doanh cố định trên các chợ, đồng thời khuyến khích các hộ tăng thời gian bán hàng trong ngày hoặc theo phiên chợ. Thu hút các thương nhân ở các trung tâm kinh tế phát triển các điểm bán lẻ đến tận chợ biên giới. Từng bước hình thành khu vực mua bán cho ngành hàng có sức phát triển nhanh.

- Vốn đầu tư phát triển chợ biên giới chủ yếu bằng nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước; Đồng thời, kết hợp lồng ghép việc xây dựng các chợ biên giới với các dự án và chương trình phát triển kinh tế-xã hội khác của Chính phủ đối với khu vực biên giới; Sử dụng nguồn vốn hỗ trợ hợp tác, tài trợ quốc tế, tài trợ của các tổ chức phi Chính phủ và các nguồn vốn khác.

- Quản lý chợ biên giới theo mục tiêu thúc đẩy hoạt động thương mại. Cần xây dựng mô hình tổ chức và áp dụng thí điểm vào quản lý chợ, tổng kết và nhân rộng mô hình tổ chức quản lý phù hợp với chợ biên giới. Xây dựng kế hoạch đào tạo và tuyển dụng đội ngũ quản lý chợ có trình độ chuyên nghiệp.

2. Phát triển cả về lượng và chất các loại hình chợ cửa khẩu (chợ tổng hợp bán buôn và bán lẻ hàng hoá) ở cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính, vừa thực hiện đầy đủ các chức năng của thị trường trung tâm để phục vụ cho các hoạt động trao đổi, mua bán hàng hoá của cư dân biên giới hai nước, vừa là nơi cung ứng các dịch vụ hỗ trợ cho thương nhân đến tham gia buôn bán và các dịch vụ mua sắm, ăn uống, giải trí, giao lưu văn hóa cho cư dân biên giới hai nước và khách du lịch.

- Phát triển chợ cửa khẩu theo hướng xây dựng và hoàn thiện chợ bán buôn nông, lâm sản, với các chức năng tập trung hàng hoá, giao lưu thông tin và hình thành giá nông sản, tổ chức thực hiện chợ phiên giao dịch hàng nông, lâm sản để bảo quản hoặc là nguyên liệu chế biến. Đồng thời, mở rộng các phương thức giao dịch và kinh doanh hàng công nghiệp tiêu dùng, hàng vật tư nông nghiệp như chuỗi cửa hàng, hệ thống đại lý trong chợ cửa khẩu. Đáp ứng các yêu cầu thâm nhập thị trường, bảo đảm vệ sinh an toàn và chất lượng hàng hóa giao dịch trong chợ cửa khẩu. Từ đó tăng cường mở rộng quy mô thương mại, kết nối thị trường biên giới với thị trường vùng và cả nước, cũng như với thị trường khu vực và thế giới.

- Từng bước áp dụng các phương thức giao dịch và kinh doanh hiện đại đối với chợ cửa khẩu, như bán đấu giá đối với hàng nông sản, hệ thống đại lý mua bán hàng hoá, chuỗi cửa hàng, giao dịch theo mạng và các phương thức khác. Hoàn thiện chế độ quản lý chợ cửa khẩu, đảm bảo thuận lợi và hỗ trợ hiệu quả cho các hoạt động thương mại của thương nhân và cư dân biên giới hai nước, chú trọng thu hút các thương nhân ở các trung tâm kinh tế lớn đến tham gia hình thành các chuỗi cung ứng và mạng lưới phân phối hàng hóa hiệu quả.

- Thúc đẩy sự liên kết với các doanh nghiệp thương mại để từng bước dẫn dắt cư dân biên giới hai nước tham gia vào các hệ thống phân phối hiện

đại, qua đó không chỉ cung ứng hàng hoá phục vụ đời sống và sản xuất của cư dân mà còn có thể chỉ dẫn việc điều chỉnh cơ cấu nông, lâm nghiệp theo yêu cầu của thị trường, phát triển nông-lâm nghiệp có hiệu quả, thúc đẩy sự phát triển gia công, chế biến sau thu hoạch của địa phương, phát triển ngành nghề ở khu vực biên giới.

- Nhà nước hỗ trợ đầu tư về mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật hoặc Nhà nước hỗ trợ vốn đầu tư, các doanh nghiệp, cá nhân và hộ kinh doanh cùng tham gia đầu tư xây dựng chợ cửa khẩu. Khuyến khích các doanh nghiệp trong nước, nước ngoài tăng cường đầu tư vào các chợ cửa khẩu. Tạo điều kiện thuận lợi để các hộ kinh doanh cá thể tham gia góp vốn đầu tư xây dựng chợ cửa khẩu.

IV. QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN

1. Phương án quy hoạch

Số lượng, loại hình, vị trí, công năng, mức độ và phân kì đầu tư mạng lưới chợ biên giới của các tỉnh có chung đường biên giới hai nước Việt Nam và Lào đến năm 2020 được thể hiện chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này.

2. Lựa chọn ưu tiên đầu tư

Danh mục các dự án chợ biên giới Việt Nam-Lào được ưu tiên đầu tư (xây mới hoặc nâng cấp, mở rộng) trong giai đoạn 2011-2015 cụ thể như trong Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

V. MỘT SỐ CHÍNH SÁCH CHỦ YẾU

1. Chính sách đầu tư xây dựng chợ biên giới

Tập trung hướng dẫn và kiến tạo môi trường thuận lợi để vận dụng triệt để các chính sách hiện hành của Nhà nước về đầu tư phát triển chợ nói chung, chợ nông thôn, miền núi, vùng sâu vùng xa và đặc biệt là chợ biên giới Việt Nam-Lào nói riêng.

- Khuyến khích mọi cá nhân, tổ chức đầu tư hoặc liên kết, hợp tác cùng đầu tư xây dựng (kể cả xây mới và nâng cấp, mở rộng) và tổ chức quản lý, quản trị kinh doanh khai thác các loại hình chợ biên giới. Đối với điều kiện kinh doanh thuận lợi, doanh nghiệp và người dân có khả năng về tài chính, nhà nước kêu gọi, động viên doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế bỏ vốn đầu tư và các hộ kinh doanh tham gia đóng góp xây dựng chợ.

- Tùy theo tình hình và điều kiện trong từng thời kỳ nhất định, Nhà nước có các chính sách phù hợp để khuyến khích các nhà đầu tư xây dựng chợ biên giới như: chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng, đất đai; chính sách hỗ trợ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực và các hỗ trợ phát triển khác.

- Ở những nơi điều kiện kinh doanh khó khăn, cả doanh nghiệp lẫn hộ kinh doanh đều không có khả năng đầu tư, trong khi nhu cầu cần phải có chợ cho dân là rất bức thiết, Nhà nước có chính sách hỗ trợ một phần vốn đầu tư, chủ yếu là về cơ sở hạ tầng như: tiền thuê đất, thuế sử dụng đất, chi phí đền

bù, giải tỏa, san lấp mặt bằng, chi phí lắp đặt điện nước, làm đường đi lại trong chợ và một số hạng mục khác.

- Nhà nước có chính sách ưu đãi cho nhà đầu tư xây dựng chợ biên giới thông qua các hình thức như: đấu thầu, giao, cho thuê, chuyển đổi mục đích sử dụng đất hoặc các hình thức khác.

2. Chính sách phát triển hệ thống giao thông đường bộ, thúc đẩy sự hình thành và phát triển mạng lưới chợ biên giới

Cư dân sinh sống tập trung và giao thông đi lại thuận tiện là hai trong số các điều kiện tiên quyết để cho ra đời và thúc đẩy chợ phát triển. Do đó, Nhà nước có chính sách ưu tiên đầu tư phát triển các hệ thống giao thông đường bộ tại khu vực biên giới, bao gồm:

- (1) Đường kết nối chợ với các khu, cụm cư dân biên giới.
- (2) Đường kết nối chợ với các cửa khẩu, kể cả đường mòn, lối mở.
- (3) Đường kết nối chợ với các trung tâm kinh tế, các thị trấn, thị xã, thành phố.
- (4) Đường kết nối chợ với các quốc lộ, tỉnh lộ và mạng lưới giao thông ngoại vi, các trục giao thông dẫn đến các vùng kinh tế và các địa phương trong và ngoài nước.
- (5) Đường kết nối chợ với các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu kinh tế, sân bay, bến cảng và các đô thị lớn.

Trước mắt, tập trung đầu tư để đến năm 2015 hoàn thành các hạng mục công trình giao thông đường bộ (1) và (2) cho 80% số chợ trong mạng lưới chợ biên giới và hoàn thành các hạng mục công trình giao thông đường bộ (3), (4) và (5) cho 40% số chợ cửa khẩu có hoạt động bán buôn và xuất nhập khẩu. Đến năm 2020, về cơ bản hoàn thành đồng bộ các hệ thống giao thông phục vụ hoạt động của tất cả các chợ trong mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào.

3. Chính sách phát triển nguồn nhân lực cho các chợ biên giới

Nhà nước có chính sách hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần kinh phí để tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho các đối tượng với hai chương trình chính là:

- Chương trình dành cho đối tượng là lãnh đạo và nhân viên thuộc Ban quản lý chợ và Công ty chợ: Hướng dẫn tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách về chợ; nâng cao kiến thức và kỹ năng về quản lý các mặt hoạt động của chợ...
- Chương trình dành cho các đối tượng là chủ thể (thương nhân) kinh doanh tại chợ: Tuyên truyền, phổ biến luật pháp, chính sách về chợ; nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành các hoạt động nghiệp vụ chuyên môn nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh tối ưu...

4. Một số chính sách khuyến khích, ưu đãi cho chợ biên giới

a) Nhằm khuyến khích đội ngũ thương nhân kinh doanh cố định, thường xuyên và chuyên nghiệp tại chợ, đồng thời thu hút thêm ngày càng nhiều các thương nhân khác vào kinh doanh trong chợ, Nhà nước có các

chính sách ưu đãi phù hợp với tính hình và điều kiện trong từng thời kỳ cho đối tượng này, như:

- Được miễn hoặc giảm một số loại thuế nhất định.
- Được giảm tiền thuê địa điểm kinh doanh, thuê quầy, sạp, cửa hàng, kiốt, quầy bán hàng.
- Được cung cấp miễn phí một số dịch vụ: dịch vụ thông tin liên lạc; dịch vụ cân đo, dịch vụ kiểm tra chất lượng hàng hóa, an toàn vệ sinh thực phẩm, kiểm dịch động thực vật; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ đào tạo; dịch vụ tư vấn và một số dịch vụ khác.

b) Nhằm khuyến khích đông đảo người dân vào chợ mua hoặc bán hàng hóa, Nhà nước có chính sách ưu đãi (miễn thuế xuất-nhập khẩu) cho cư dân biên giới hai nước khi đưa hàng hóa qua biên giới (chỉ áp dụng đối với hàng hóa đem từ chợ qua biên giới hoặc đem qua biên giới vào chợ). Danh mục, số lượng và giá trị hàng hóa được miễn thuế do Chính phủ quy định cụ thể tùy theo tình hình và điều kiện trong từng thời kỳ nhất định.

5. Giải pháp về đất đai

Việc sử dụng diện tích đất để xây dựng chợ biên giới áp dụng theo tiêu chuẩn thiết kế xây dựng (TCVN 9211:2012 về Chợ-tiêu chuẩn thiết kế xây dựng (được Bộ Xây dựng ban hành thay thế tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam 351:2006) tùy vào điều kiện cụ thể của địa bàn khu vực biên giới, chợ biên giới thuộc chợ hạng 3, chợ cửa khẩu chủ yếu thuộc chợ hạng 2.

6. Giải pháp về bảo vệ môi trường

Tuân thủ các tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật chuyên ngành và các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường được áp dụng đối với chợ (theo Quy định tại Nghị định 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011); thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong các chợ (xử lý rác thải, phế thải); thực hiện các quy chế kiểm tra và các chế tài nghiêm khắc đối với các hành vi vi phạm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các Bộ, ngành

1.1. Bộ Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các tỉnh, thành trong khu vực kinh tế thực hiện Quyết định này, tập trung vào những nội dung chủ yếu sau đây:

- Công bố Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020 và tổ chức theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch. Thông báo, giới thiệu và đăng tải Quyết định phê duyệt Quy hoạch này trên các phương tiện truyền thông đại chúng tới các Bộ, ngành, địa phương và đông đảo người dân, các nhà đầu tư trong toàn xã hội, trọng điểm là ở các tỉnh có chung đường biên giới với Lào.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương hữu quan của hai nước trong việc rà soát, hoàn chỉnh đồng bộ các chính sách, luật pháp có liên quan đến chợ biên giới, trọng tâm là các chính sách, luật pháp nhằm khuyến

khích, ưu đãi đầu tư xây dựng, thúc đẩy hoạt động của các chợ biên giới phát triển nhằm sửa đổi, bổ sung và ban hành theo thẩm quyền hoặc thống nhất với các Bộ, ngành liên quan trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung. Từng bước tạo sự tương thích giữa hệ thống chính sách, luật pháp của hai nước để mạng lưới chợ biên giới hai nước cùng nhau phát triển mạnh mẽ, hài hòa và bền vững.

- Chủ trì soạn thảo và tổ chức trao đổi, phối hợp với Bộ Công Thương Lào để ban hành Quy chế quản lý chợ biên giới trên tinh thần vừa tuân thủ luật pháp của mỗi nước, vừa tạo sự tương thích và hài hòa giữa hai nước về những vấn đề có liên quan đến chính sách khuyến khích, ưu đãi trong đầu tư xây dựng chợ, trong trao đổi mua bán hàng hóa của cư dân và trong hoạt động kinh doanh của thương nhân tại các loại hình chợ biên giới.

- Chủ trì, phối hợp cùng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xây dựng danh mục các dự án xây dựng chợ biên giới trong vùng giới Việt Nam-Lào cần có sự hỗ trợ về ngân sách Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Hướng dẫn, kiểm tra các tỉnh trong vùng biên giới trong việc phân bổ và sử dụng vốn hỗ trợ đầu tư từ ngân sách nhà nước, bảo đảm sử dụng vốn xây dựng chợ đúng mục đích và có hiệu quả. Đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tỉnh thành trong vùng biên giới với Lào trong việc lập và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư phát triển chợ biên giới trên địa bàn phù hợp với các quy định của Quyết định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

1.2. Các Bộ, ngành liên quan có trách nhiệm: Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành các tỉnh có biên giới với Lào triển khai thực hiện Quy hoạch và sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách có liên quan quy định tại Quyết định này.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh chung đường biên giới với Lào

- Giới thiệu, quảng bá các dự án đầu tư xây dựng các chợ biên giới cụ thể của địa phương nằm trong Quy hoạch cùng các cơ chế, chính sách của địa phương trong việc thu hút và động viên các nhà đầu tư thuộc mọi thành phần kinh tế xây dựng, quản lý kinh doanh và khai thác chợ biên giới.

- Tổ chức thực hiện (vận dụng) các cơ chế, chính sách, luật pháp có liên quan đến chợ biên giới gắn với điều kiện cụ thể của địa phương, đặc biệt là cơ chế, chính sách thúc đẩy đầu tư xây dựng chợ và thúc đẩy hoạt động của các chợ biên giới phát triển.

- Chỉ đạo việc soạn thảo, phê duyệt và ban hành Nội quy chợ cho các chợ biên giới, đồng thời trao đổi, phối hợp với Chính quyền các tỉnh của Lào có chung biên giới để bảo đảm sự tương thích và hài hòa trong các quy định của Nội quy chợ có liên quan đến hàng hóa và mua bán hàng hóa qua chợ biên giới, tạo mọi điều kiện thuận lợi tối đa cho cư dân và thương nhân hai bên dễ dàng qua lại cùng tham gia họp chợ biên giới với số lượng ngày càng đông và hiệu quả ngày càng cao.

3. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo Thương mại biên giới

3.1. Cấp Trung ương

- Giúp Chính phủ chỉ đạo, phối hợp các Bộ, ngành, địa phương các tỉnh biên giới có liên quan triển khai thực hiện Quy hoạch.

- Kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan.

3.2. Cấp địa phương

- Theo dõi, giám sát tình hình thực hiện Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới này hàng năm tại địa phương và tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo Thương mại biên giới Trung ương theo chế độ định kỳ hoặc đột xuất.

- Thực hiện chế độ trao đổi thông tin, bàn bạc và hợp tác giữa địa phương hai nước để thống nhất kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển và quản lý mạng lưới chợ biên giới.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh có biên giới với Lào và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND, SCT các tỉnh: Điện Biên, Sơn La, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Kon Tum;
- Các Vụ: KH, TTTN, XNK, KVI, PC; Cục CNĐP; Viện NCTM;
- Website Bộ Công Thương; ✓
- Lưu: VT, TMMN.



Vũ Huy Hoàng

CÁC TỈNH PHÍA LÀO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tình chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tình chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp					Di dời	Giữ nguyên
2016-2020			Gắn với cửa khẩu phụ Huổi Cha - PaThom, chợ dân sinh, chủ yếu để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu của sản xuất và đời sống thường ngày	▲ Chợ biên giới Huổi Cha (H. Mai)			
2011-2015			Gắn với cửa khẩu quốc tế Bản Hốc - Tây Trang, vừa bán lẻ đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới, vừa bán buôn (và XNK) phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	⊙ Chợ cửa khẩu Tây Trang (H. Điện Biên)			
				▲ Chợ biên giới Nà U (H. Điện Biên)			
					Gắn với đường mòn lối mới, chợ dân sinh để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày là chính		

CÁC TỈNH PHÍA LÀO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ		Tên và địa chỉ chợ		Tính chất và công năng chợ	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Dị dời				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
2016-2020			TỈNH LUANGPHRABANG Gắn với đường mòn lối mòn, chợ ▲ Chợ biên giới dân sinh để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán cho nhu cầu (H. Phon Thoong) sản xuất và đời sống của cá nhân và hộ gia đình là chính				
2011-2015			Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Na Xon, chủ yếu là bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu thường ngày của cư dân hai bên biên giới và khách vắng lai, kết hợp bán buôn (và XNK) phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	Chợ cửa khẩu Na Huổi Puốc (H. Điện Biên)		Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Huổi Puốc, chủ yếu là bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu của cư dân biên giới hai nước và khách vắng lai, kết hợp bán buôn (và XNK) phục hoạt động kinh doanh của thương nhân	2011-2015

CÁC TỈNH PHÍA LÀO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM				
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tỉnh chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tỉnh chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Dì dơi					Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
2016-2020			TỈNH HOUAPHAN		▲ Chợ biên giới Mường Lèo (H. Sốp Cộp) ▲ Chợ biên giới Mường Và (H. Sốp Cộp) ▲ Chợ biên giới Mường Lạn (H. Sốp Cộp) ▲ Chợ cửa khẩu Nậm Lạnh (H. Sốp Cộp)	TỈNH SƠN LA	↓ Giữ nguyên	
2016-2020					▲ Chợ biên giới Mường Cai (H. Sông Mã)	↓ Các chợ này đều gắn với đường mòn lối mở, chủ yếu là nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống sinh hoạt của cư dân hai bên biên giới		
2016-2020					▲ Chợ biên giới Mường Cai (H. Sông Mã)	↓ Các chợ này đều gắn với đường mòn lối mở, chủ yếu là nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống sinh hoạt của cư dân hai bên biên giới		

Gắn với cửa khẩu phụ Mường Pọ, chủ yếu là để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa (H. Vĩang Thoang) phục vụ nhu cầu thường ngày

▲ Chợ biên giới Mường Cai (H. Sông Mã)

Các chợ này đều gắn với đường mòn lối mở, chủ yếu là nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống sinh hoạt của cư dân hai bên biên giới

Giữ nguyên

2016-2020

2011-2015

2016-2020

2016-2020

CÁC TỈNH PHÍA LÃO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tinh chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tinh chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
							2011-2015
							2016-2020
	2016-2020	Gắn với cửa khẩu chính Bản Đán, vừa bán lẻ đáp ứng nhu cầu dân sinh hai bên sông hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai, vừa bán buôn (và XNK) phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	Chợ cửa khẩu chính Bản Đán (H. Sốp Mộp)	Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Chiềng Khương, vừa bán lẻ đáp ứng nhu cầu dân sinh hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai, vừa bán buôn (và XNK) phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	Giữ nguyên		
							2011-2015
							2011-2015
							2011-2015

CÁC TỈNH PHÍA LÀO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM				
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Di dời				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
	2016-2020		Gắn với cửa khẩu phụ Xốp Đung, chợ dân sinh bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới là chính	▲ Chợ biên giới Xốp Đung (H. Xiang Kho) ▲ Chợ biên giới Xốp Đung (H. Yên Châu) ▲ Chợ biên giới Chiềng On (H. Yên Châu)	Gắn với cửa khẩu phụ Nà Kài, chợ dân sinh bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới là chính	Giữ nguyên		2011-2015
	2011-2015		Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Pa Hâng, vừa bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai, vừa bán buôn (và XNK) phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	▲ Chợ cửa khẩu Pa Hâng (H. Sopbaeo) ▲ Chợ cửa khẩu Lóng Sập (H. Mộc Châu)	Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Lóng Sập, vừa bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai, vừa bán buôn (và XNK) phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân			2011-2015
				▲ Chợ biên giới Tân Xuân (H. Yên Châu)	Gắn với đường mòn lối mở, chợ dân sinh để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán phục vụ sản xuất và đời sống là chính			2016-2020
				TỈNH THANH HÓA				

CÁC TỈNH PHÍA LAO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ		Tên và địa chỉ chợ		Tính chất và công năng chợ	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Dị dời				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
	2016-2020		Gắn với cửa khẩu chính Xóm Vằng, chợ dân sinh bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu thường ngày của cư dân hai bên biên giới là chính, kết hợp bán buôn (và XNK) phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	▲ Chợ biên giới Xóm Vằng (H. Sopbao)	▲ Chợ cửa khẩu Tén Tán (H. Mường Lát)	Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Tén Tán, vừa bán lẻ hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai, vừa bán buôn (và XNK) phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	2011-2015
					▲ Chợ biên giới Quang Chiêu (H. Mường Lát)	↓ Các chợ này đều gắn với các đường mòn lối mở, là chợ dân sinh, chủ yếu để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa đáp ứng nhu cầu thường ngày	
					▲ Chợ biên giới Mường Chanh (H. Mường Lát)	↑	
	2011-2015		Gắn với cửa khẩu quốc tế Namsong, vừa bán buôn vừa bán lẻ, vừa đáp ứng nhu cầu thường ngày của cư dân biên giới hai nước, nhu cầu của khách vãng lai, vừa phục vụ hoạt động kinh doanh (và XNK) của thương nhân	● Chợ cửa khẩu Namsong (H. Viengkai)	● Chợ cửa khẩu Na Mèo (H. Quan Son)	Gắn với cửa khẩu quốc tế Na Mèo, vừa bán lẻ đáp ứng nhu cầu thường ngày của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai, vừa bán buôn (và XNK) phục vụ hoạt động của thương nhân	Nâng cấp, mở rộng 2011-2015

CÁC TỈNH PHÍA LAO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tình chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tình chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Dì dơi				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
	2016-2020		Gắn với cửa khẩu phụ Xôp Phua, có tính chất và công năng của chợ dân sinh bán lẻ, phục vụ sinh hoạt hàng ngày của cư dân hai bên biên giới là chủ yếu	☑ Chợ cửa khẩu Tam Thanh (H. Quan Sơn)	Gắn với đường mòn lối mở (sẽ nâng cấp thành cửa khẩu phụ Bản Khăm), vừa là chợ dân sinh cho nhu cầu thường ngày của cư dân hai bên biên giới và khách vãng lai là chính, có kết hợp bán buôn (và XNK) phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân		2011-2015
				▲ Chợ biên giới Yên Khương (H. Lang Chánh) ▲ Chợ biên giới Hiền Kiệt (H. Quan Hóa)	Điều gần với các đường mòn lối mở, là chợ dân sinh, chủ yếu để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày		2011-2015
2016-2020			Gắn với cửa khẩu phụ Ta Lầu, chủ yếu là chợ dân sinh đáp ứng nhu cầu trao đổi, mua bán hàng hóa cho sản xuất và sinh hoạt thường ngày của cư dân hai bên biên giới	☑ Chợ cửa khẩu Chôm Khèo (H. Thường Xuân)	Gắn với cửa khẩu phụ (sẽ nâng thành cửa khẩu chính) Chôm Khèo, chủ yếu là bán lẻ đáp ứng nhu cầu thường ngày của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai, có kết hợp bán buôn (và XNK) phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	Nâng cấp, mở rộng 2011-2015	

CÁC TỈNH PHÍA LAO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tên và địa chỉ chợ		Tên và địa chỉ chợ		Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Tỉnh chất và công năng chợ		Tỉnh chất và công năng chợ		Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
2016-2020		Gắn với cửa khẩu phụ Bàn Tầu, chủ yếu là chợ dân sinh đáp ứng nhu cầu trao đổi, mua bán hàng hóa cho sản xuất và sinh hoạt thường ngày của cư dân hai bên biên giới ▲ Chợ biên giới Bàn Tầu (H. Xam Tai)		Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Thông Thụ, vừa để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa cho nhu cầu thường ngày, vừa phục vụ khách vãng lai và bán buôn, XNK phục vụ hoạt động của thương nhân TỈNH NGHỆ AN			2011-2015
		▲ Chợ biên giới Nậm Giải (H. Quế Phong) ▲ Chợ biên giới Trì Lễ (H. Quế Phong)		Gắn với lối mở Bàn Pục và lối mở Huổi Mới, là chợ dân sinh, chủ yếu để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa cho nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày		Nâng cấp, mở rộng 2016-2020	2011-2015
		TỈNH XIENG KHOUANG					

CÁC TỈNH PHÍA LAO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tỉnh chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tỉnh chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp					Di dời	Giữ nguyên
				▲ Chợ biển giới Mai Sơn (H. Tương Dương)	↓		2011-2015
		TỈNH BOLIKHAMXAI		▲ Chợ biển giới Tam Quang (H. Tương Dương)	↑	Mở rộng, nâng cấp (2011-2015)	
				● Chợ cửa khẩu Tam Hợp (H. Tương Dương)			
2016-2020		Gắn với cửa khẩu phụ Thoong Mixai, là chợ dân sinh, chủ yếu để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa cho nhu cầu sản xuất và đời sống thường ngày	● Chợ cửa khẩu Mixai (H. Viang Thoong)	Gắn với cửa khẩu phụ Tam Hợp, chủ yếu mang tính chất và có công năng của chợ dân sinh, bán lẻ hàng hóa cho nhu cầu sản xuất và đời sống thường ngày của cư dân hai bên biên giới và khách vắng lại			2011-2015

CÁC TỈNH PHÍA LÃO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tinh chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tinh chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
		TỈNH XIENGKHOUANG Gắn với cửa khẩu quốc tế Đin Đăm, vừa bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu hàng ngày cho dân buôn và đôi sống của cư dân biên giới hai nước và nhu cầu của khách vắng lại, vừa làm đầu mối bán buôn và XNK phục vụ cho hoạt động kinh doanh của thương nhân	Chợ cửa khẩu Đin Đăm (H. Neungphet)	Gắn với cửa khẩu Cắn (H. Kì Sơn)		Sau 2020	
	Nâng cấp, mở rộng 2011-2015			Chợ biên giới Mỹ Lý (H. Kì Sơn)		2016-2020	
		Gắn với lối mở Phiêng Hồng - Keng Đu, là chợ dân sinh, đáp ứng nhu cầu trao đổi mua hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống thường ngày của cư dân hai bên biên giới là chủ yếu	Chợ biên giới Keng Đu (H. Kì Sơn)	Gắn với các lối mở Xiêng Trên, Keng Đu, Nậm Tăm, Ta Đo, Huổi Phong và Buộc Mú, chủ yếu là chợ dân sinh, nơi để cư dân hai bên biên giới đi lại trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống thường ngày		2016-2020	
2011-2015							

CÁC TỈNH PHÍA LAO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Dì dôi				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
2016-2020			Gắn với đường mòn lối mở Nam Hiêng - Buộc Mú, chợ dân sinh Nam Hiêng để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa cho nhu cầu thường ngày là chính	▲ Chợ biên giới Na Loi (H. Kì Sơn) ▲ Chợ biên giới Mường Típ (H. Kì Sơn) ▲ Chợ biên giới Mường Ai (H. Kì Sơn) ▲ Chợ biên giới Na Ngòi (H. Kì Sơn)			2011-2015 2011-2015 2011-2015 2011-2015
			TỈNH BOLI-KHAMXAI	▲ Chợ biên giới Chân Khê (H. Con Cuông) ▲ Chợ biên giới Môn Sơn (H. Con Cuông)	Gắn với các lối mở Khe Bu, Khe Khàng, Cao Vầu và Thanh Hương, có tính chất và công năng của các chợ dân sinh, bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu thường ngày về sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới		Nâng cấp, mở rộng 2016-2020

CÁC TỈNH PHÍA LAO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
Sau năm 2020		Gắn với đường mòn lối mở Thọong Xen - Cao Vầu, là chợ dân sinh, chủ yếu để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa cho nhu cầu thường ngày	▲ Chợ biên giới Phức Sơn (H. Anh Sơn)	▲ Chợ biên giới Thanh Hương (H. Thanh Chương)			2011-2015
Sau năm 2020		Gắn với cửa khẩu chính Nam On, chủ yếu là bán lẻ đáp ứng nhu cầu của cư dân hai bên biên giới, có kết hợp bán buôn (và XNK) phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	● Chợ cửa khẩu Thanh Thủy (H. Xai Champnon)	Gắn với cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, vừa bán lẻ đáp ứng nhu cầu dân sinh của cư dân hai bên biên giới và khách vắng lại, vừa là đầu mối bán buôn và XNK phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân		Nâng cấp, mở rộng 2011-2015	Nâng cấp, mở rộng 2011-2015
			TỈNH HÀ TĨNH				

CÁC TỈNH PHÍA LÀO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tỉnh chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tỉnh chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp					Di dời	Giữ nguyên
2011-2015			Gắn với cửa khẩu Nậm Phao, trong khu thương mại dịch vụ Nam Ngạn, làm đầu mối bán buôn (H. Kham Keut) phát lương và XNK hàng hóa phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân, có kết hợp bán lẻ đáp ứng nhu cầu thường ngày của cư dân biên giới hai nước và của khách vắng lại	▲ Chợ biên giới Sơn Hồng (H. Hương Sơn) ● Chợ cửa khẩu Cầu Treo (H. Hương Sơn)	Gắn với cửa khẩu phụ Đá Gân, chợ dân sinh để cư dân biên giới hai nước trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống hàng ngày là chính Gắn với cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, có tính chất và công năng chính là chợ đầu mối bán buôn và XNK nông sản, phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân, kết hợp bán lẻ đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống sinh hoạt của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vắng lại	Nâng cấp, mở rộng 2011-2015	
2016-2020		TỈNH KHAMMUEUN Gắn với đường mòn lối mở Tang - Bản Giàng, chợ dân sinh cho cư dân biên giới hai nước trao đổi (H. Nakay) mua bán thường ngày	▲ Chợ biên giới Hương Lâm (H. Hương Khê)	TỈNH QUẢNG BÌNH Gắn với đường mòn lối mở Bản Giàng, chợ dân sinh, chủ yếu đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa cho đời sống và sản xuất của cư dân biên giới hai nước	Nâng cấp, mở rộng 2011-2015		

CÁC TỈNH PHÍA LAO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ		Tên và địa chỉ chợ		Tính chất và công năng chợ	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Di dời				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
							Xây mới
Di dời đến Lan Kháng			Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Nậm Phao	Chợ cửa khẩu Nậm Phao (H. Boualapha)	Chợ cửa khẩu Cha Lo (H. Minh Hóa)	Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Cha Lo	
2011-2015			Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Nậm Phao, vừa bán lẻ đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân biên giới hai nước, vừa làm đầu mối bán buôn và XK-NK phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	Chợ cửa khẩu Lan Kháng			
2016-2020			Gắn với cửa khẩu Noọng Ma, chợ dân sinh để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa cho nhu cầu sản xuất và đời sống thường ngày là chủ yếu	Chợ biên giới Noọng Ma (H. Boualapha)	Chợ biên giới Cà Rông (H. Bố Trạch)	Gắn với cửa khẩu Cà Rông, chợ dân sinh để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa cho nhu cầu sản xuất và đời sống thường ngày là chủ yếu	2016-2020
			TỈNH SİYANAKHET				
2016-2020			Gắn với cửa khẩu phụ La Vorn, vừa bán buôn vừa bán lẻ, chủ yếu là bán lẻ đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa cho sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai	Chợ biên giới La Vorn	Chợ biên giới Chút Mút (H. Lệ Thủy)	Gắn với cửa khẩu phụ Chút Mút, vừa bán buôn vừa bán lẻ, chủ yếu là bán lẻ đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa cho sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai	2011-2015
						TỈNH QUẢNG TRỊ	

CÁC TỈNH PHÍA LAO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM				
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Di dời				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
2011-2015			Gắn với cửa khẩu phụ Ávia, bán lẻ và bán buôn, chủ yếu là bán lẻ phục vụ sản xuất và đời sống của cư dân biên giới hai nước, đáp ứng nhu cầu của khách vắng lại	▲ Chợ biên giới Bán Hường Việt (H. Hướng Hóa)	Gắn với cửa khẩu phụ Tà Rùng, chủ yếu là dân sinh, đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa cho sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vắng lại			2016-2020
2011-2015			Gắn với cửa khẩu phụ Cà Rô, chợ dân sinh bán lẻ phục vụ sản xuất Rô và đời sống của cư dân hai bên biên giới là chính, và đáp ứng nhu cầu của khách vắng lại	▲ Chợ biên giới Hường Phùng (H. Hướng Hóa)	Gắn với cửa khẩu phụ Cheng, chủ yếu là chợ bán lẻ, đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống sinh hoạt thường ngày của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vắng lại			Nâng cấp mở rộng 2011-2015
2011-2015			Gắn với cửa khẩu quốc tế Đenxavăn, chợ tổng hợp qui mô Đenxavăn lớn trong Khu kinh tế Đenxavăn, vừa bán lẻ phục vụ sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vắng lại, vừa bán buôn phục vụ hoạt động kinh doanh và XNK của thương nhân	● TTMS + Chợ Lao Bảo (H. Hướng Hóa)	Gắn với cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, kết hợp TTMS và chợ, bán buôn và bán lẻ tổng hợp phục vụ cư dân biên giới hai nước, cho khách vắng lại và phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	Giữ nguyên		

CÁC TỈNH PHÍA LÃO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tỉnh chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tỉnh chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
				▲ Chợ biên giới Tân Phước (H. Hướng Hóa) ▲ Chợ biên giới Tân Long (H. Hướng Hóa) ▲ Chợ biên giới Xã Thuận (H. Hướng Hóa)	Gắn với cửa khẩu quốc tế Lao Bảo có tính chất và công năng của chợ đầu mối nông sản, bán lẻ và bán buôn, bán buôn là chính, phục vụ cư dân hai bên biên giới và hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân Gắn với cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, chợ dân sinh bán lẻ phục vụ nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa cho sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai là chủ yếu Gắn với cửa khẩu phụ Thanh, chủ yếu là bán lẻ hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai		2011-2015 2011-2015 Nâng cấp mở rộng 2016-2020
2011-2015		Gắn với cửa khẩu phụ Đưvilay, bán buôn và bán lẻ, chủ yếu là Đưvilay phục vụ sản xuất và đời sống sinh hoạt của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai	▲ Chợ biên giới (H. Noong)				
Sau 2020		TỈNH SÁLAVAN Gắn với cửa khẩu phụ A Xoóc, là chợ dân sinh để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa cho nhu cầu thường ngày	▲ Chợ biên giới A Xoóc (H. Samouay)				

CÁC TỈNH PHÍA LÀO

CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM

Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tỉnh chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tỉnh chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Di dời					Giới nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
2016-2020			Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) La Lay, chủ yếu là chợ dân sinh để cư dân biên giới hai nước trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống thường ngày và nhu cầu của khách vắng lại có kết hợp bán buôn và XNK phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	☒ Chợ biên giới La Lay (H. Samouay)	☒ Chợ cửa khẩu Tà Rụt (H. Dakrông)	Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Tà Rụt, chủ yếu là chợ dân sinh, nơi để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán cho nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày là chủ yếu, phục vụ khách vắng lại có kết hợp bán buôn và XNK phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân		Nâng cấp mở rộng 2011-2015	
2016-2020				☒ Chợ cửa khẩu Koutai (H. Samouay)	☒ Chợ cửa khẩu Hồng Vân (H. Dakrông)	Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Hồng Vân, chủ yếu là chợ dân sinh bán lẻ đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu khách vắng lại, có kết hợp bán buôn và XNK của thương nhân			2011-2015
			TỈNH XEKONG		☒ Chợ biên giới Bót Đò - Nhâm (H. A Lưới)	Gắn với cửa khẩu phụ Nhâm, chủ yếu là chợ dân sinh, bán lẻ hàng hóa cho nhu cầu sản xuất và đời sống thường ngày của cư dân hai bên biên giới		Nâng cấp mở rộng 2011-2015	

CÁC TỈNH PHÍA LAO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tỉnh chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tỉnh chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	
2016-2020		Gắn với cửa khẩu phụ Ta Vang, chủ yếu là chợ dân sinh phục vụ trao đổi mua bán hàng hóa thường ngày của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai	Chợ cửa khẩu Ta Vang (H. Ka Lum)	Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) A Đốt, chợ dân sinh bán lẻ hàng hóa phụ vụ đời sống và sản xuất của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai là chính, có kết hợp bán buôn và XNK phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân		Nâng cấp mở rộng 2011-2015	
				TỈNH QUẢNG NAM			
2011-2015		Gắn với cửa khẩu chính Đak Ta Ooc, vừa bán lẻ đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai, vừa phục vụ hoạt động của thương nhân	Chợ cửa khẩu Đak Ta Ooc (H. Đak Chung)	A Chợ biên giới Ch'Om (H. Tây Giang)	Gắn với cửa khẩu phụ Ch'Om, là chợ dân sinh, nơi để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa phụ vụ nhu cầu hàng ngày về sản xuất và đời sống		2011-2015
				Chợ cửa khẩu Nam Giang (H. Nam Giang)	Gắn với cửa khẩu chính (quốc gia) Nam Giang, vừa bán lẻ đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai, vừa bán buôn và XNK phục vụ hoạt động của thương nhân		2011-2015
				TỈNH KON TUM			

CÁC TỈNH PHÍA LÀO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp					Dì dơi	Giữ nguyên
2016-2020			Gắn với cửa khẩu phụ Đak Pra, chợ dân sinh phục vụ nhu cầu trao đổi mua bán hàng ngày của cư dân hai bên biên giới là chủ yếu	▲ Chợ biên giới Đak Pra Đak Plo (H. Đak Glai)	Gắn với cửa khẩu phụ Đak Plo, chủ yếu là chợ dân sinh để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa và cho nhu cầu thường ngày		2011-2015
2016-2020		TỈNH AITAPU Gắn với cửa khẩu phụ Văng Tắc, chợ dân sinh phục vụ nhu cầu trao đổi mua bán hàng ngày của cư dân hai bên biên giới là chủ yếu	☉ Chợ cửa khẩu Văng Tắc (H. Samxai)	☉ Chợ cửa khẩu Đak Klong (H. Đak Glai)	Gắn với cửa khẩu phụ Đak Klong, chủ yếu là chợ dân sinh để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa và cho nhu cầu thường ngày		2016-2020
2011-2015		Gắn với cửa khẩu quốc tế Phoukua, là chợ tổng hợp, vừa bán lẻ hàng hóa cho nhu cầu dân sinh hai bên biên giới và nhu cầu của khách vắng lại, vừa bán buôn và XNK phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	☉ Chợ cửa khẩu Phoukua (H. Phouvong)	▲ Chợ biên giới Pô Y (1) (H. Ngọc Hồi) ▲ Chợ biên giới Pô Y (2) (H. Ngọc Hồi)	↓ Đều gắn với cửa khẩu quốc tế Pô Y, chợ cửa khẩu quốc tế thuộc quần thể Trung tâm Thương mại vừa bán buôn vừa bán lẻ; Chợ Pô Y (1) là chợ dân sinh phục vụ nhu cầu thường ngày của cư dân hai bên biên giới; Chợ Pô Y (2) (xã Pô Y) vừa bán lẻ phục vụ dân sinh hai bên biên giới, vừa làm đầu mối bán buôn và XNK phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân		2011-2015

CÁC TỈNH PHÍA LAO				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ		Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Di dời	Tên và địa chỉ chợ	Giữ nguyên		Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
Sau 2020			Gắn với cửa khẩu phụ F5, là chợ dân sinh để cư dân hai bên biên giới trao đổi mua bán hàng hóa cho nhu cầu thường ngày về sản xuất và đời sống	▲ Chợ biên giới F5 (H. Phouvang)			
36	2	1			5	20	47

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CHỢ BIÊN GIỚI VIỆT NAM - LÀO
ĐƯỢC ƯU TIÊN ĐẦU TƯ TRONG GIAI ĐOẠN 2011 - 2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4.076/QĐ-BCT ngày 17 tháng 10 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Tên chợ	Tỉnh	Mức độ đầu tư	
			Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
1	Chợ biên giới ngã 3 A Pa Chải (H. Mường Nhé)	ĐIỆN BIÊN		x
2	Chợ biên giới Sĩ Pa Phìn (H. Mường Chà)			x
3	Chợ cửa khẩu Tây Trang (H. Điện Biên)			x
4	Chợ biên giới Nà Ú (H. Điện Biên)			x
5	Chợ cửa khẩu Huổi Puốc (H. Điện Biên)			x
6	Chợ biên giới Mường Và (H. Sốp Cộp)	SƠN LA		x
7	Chợ biên giới Mường Hung (H. Sông Mã)			x
8	Chợ biên giới Phiêng Păn (H. Mai Sơn)			x
9	Chợ biên giới Phiêng Khoài (H. Yên Châu)		x	
10	Chợ biên giới Lóng Phiêng (H. Yên Châu)			x
11	Chợ biên giới Chiềng Tương (H. Yên Châu)			x
12	Chợ biên giới Chiềng On (H. Yên Châu)			x
13	Chợ cửa khẩu Lóng Sập (H. Mộc Châu)			x
14	Chợ cửa khẩu Tén Tàn (H. Mường Lát)	THANH HÓA	x	
15	Chợ biên giới Quang Chiêu (H. Mường Lát)			x
16	Chợ biên giới Mường Chanh (H. Mường Lát)			x
17	Chợ cửa khẩu Na Mèo (H. Quan Sơn)		x	
18	Chợ cửa khẩu Tam Thanh (H. Quan Sơn)		x	

TT	Tên chợ	Tỉnh	Mức độ đầu tư	
			Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
19	Chợ biên giới Yên Khương (H. Lang Chánh)	THANH HÓA		x
20	Chợ biên giới Hiền Kiệt (H. Quan Hóa)			x
21	Chợ cửa khẩu Chôm Khẹo (H. Thường Xuân)		x	
22	Chợ cửa khẩu Thông Thụ (H. Quế Phong)	NGHỆ AN		x
23	Chợ biên giới Tri Lễ (H. Quế Phong)		x	
24	Chợ biên giới Tam Quang (H. Tương Dương)		x	
25	Chợ cửa khẩu Nậm Cắn (H. Kỳ Sơn)			x
26	Chợ biên giới Mỹ Lý (H. Kỳ Sơn)			x
27	Chợ biên giới Keng Đu (H. Kỳ Sơn)			x
28	Chợ biên giới Na Loi (H. Kỳ Sơn)			x
29	Chợ biên giới Na Ngòi (H. Kỳ Sơn)			x
30	Chợ biên giới Phúc Sơn (H. Anh Sơn)			x
31	Chợ cửa khẩu Thanh Thủy (H. Thanh Chương)		x	
32	Chợ biên giới Sơn Hồng (H. Hương Sơn)	HÀ TĨNH		x
33	Chợ cửa khẩu Cầu Treo (H. Hương Sơn)		x	
34	Chợ biên giới Nỗ (H. Hương Khê)		x	
35	Chợ biên giới Hương Lâm (H. Hương Khê)	HÀ TĨNH	x	
36	Chợ biên giới Chút Mút (H. Lệ Thủy)	QUẢNG BÌNH		x
37	Chợ biên giới Hướng Phùng (H. Hướng Hóa)	QUẢNG TRỊ	x	
38	Chợ biên giới Tân Phước (H. Hướng Hóa)			x

TT	Tên chợ	Tỉnh	Mức độ đầu tư	
			Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
39	Chợ biên giới Tân Long (H. Hướng Hóa)	QUẢNG TRỊ		x
40	Chợ cửa khẩu Tà Rụt (H. Đakrông)		x	
41	Chợ cửa khẩu Hồng Vân (H. Đakrông)	THỪA THIÊN - HUẾ		x
42	Chợ biên giới Bốt Đỏ - Nhâm (H. A Lưới)		x	
43	Chợ cửa khẩu A Đốt (H. A Lưới)		x	
44	Chợ biên giới Ch' Om (H. Tây Giang)	QUẢNG NAM		x
45	Chợ cửa khẩu Nam Giang (H. Nam Giang)			x
46	Chợ cửa khẩu Đak Plô (H. Đak Glei)	KONTUM		x
47	Chợ cửa khẩu quốc tế Pờ Y (H. Ngọc Hồi)			x
48	Chợ biên giới Pờ Y (1) (H. Ngọc Hồi)			x
49	Chợ biên giới Pờ Y (2) (H. Ngọc Hồi)			x
Tổng số	49		16	33

Chú thích:

Vận dụng TCVN 9211: 2012 về Chợ-Tiêu chuẩn thiết kế xây dựng (được Bộ Xây dựng ban hành thay thế Tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam 351: 2006) vào điều kiện cụ thể của địa bàn khu vực biên giới, chợ biên giới thuộc chợ hạng 3, chợ cửa khẩu chủ yếu thuộc chợ hạng 2.

Theo đó, diện tích đất tối thiểu dành cho chợ biên giới là 1.500 m², cho chợ cửa khẩu là 3.500 m².

Về vốn đầu tư, mức trung bình đối với chợ biên giới là 1,5-02 tỷ đồng/ 01 chợ, đối với chợ cửa khẩu là 6,5-07 tỷ đồng/ 01 chợ.

